

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 72B/2023/HS-ST

Ngày 20/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Hào

Ông Nguyễn Đình Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà- Thư ký tòa án nhân dân huyện Y - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:

Bà Dương Thị Kim Tình - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở UBND xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Thái Bá T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/6/1989 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 1, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Thái Văn L1; Sinh năm: 1964; và bà: Hoàng Thị B; Sinh năm: 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2023 đến nay hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 06/4/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Thái Bá T đã xin ngồi sau xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực ngã tư xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An để mua ma túy. Khi đến nơi, T hỏi một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (không rõ tên tuổi và địa chỉ) là: “Có lấy

được hồng không, lấy giúp em năm trăm”. Người đàn ông trả lời “Có”. T đưa cho người đàn ông này 500.000 đồng, người này cầm tiền và đi đâu không rõ, khoảng 05 phút sau thì quay lại đưa cho T 01 gói ni lông màu đen, bên trong có chứa 05 viên ma túy. T cầm gói ma túy vừa mua được bỏ vào trong miệng ngậm để tránh bị phát hiện và đi bộ về quán cà phê ABC thuộc xóm M, xã K, huyện Y để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi T vừa đi vào trong sân quán cà phê ABC thì bị Công an huyện Y kiểm tra, do hoảng sợ nên T đã nuốt vào trong cơ thể gói ma túy đang ngậm trong miệng. Sau đó, tổ công tác Công an huyện Y đã đưa T đến Bệnh viện đa khoa huyện Y để kiểm tra. Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày, Thái Bá T đã tự nôn ra gói ni lông màu đen bên trong có chứa 05 viên ma túy. Tổ công tác Công an huyện Y đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định

Tại bản kết luận giám định số 421/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Thái Bá T gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Thái Bá T có khối lượng là 0,5g (không phải năm gam)

Cáo trạng số: 63/VKS-HS ngày 25/5/2023 của VKSND huyện Y, Nghệ An truy tố bị can Thái Bá T về Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: không.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+/- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong bên trong đựng 0,3 gam methamphetamine sau khi đã trừ đi 0,2 gam methamphetamine số đã đưa đi giám định

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thủ tục tố tụng: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thái Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vào hồi 17 giờ 00 phút, ngày 06/4/2023, tại Khoa cấp cứu Bệnh viện đa khoa huyện Y, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang Thái Bá T có hành vi tàng trữ 0,5g (không phải năm gam) ma túy (Methamphetamine), với mục đích để sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là một vụ án nghiêm trọng, xét hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Ma túy nói chung là chất gây nghiện độc hại, ảnh hưởng lâu dài đến sức khỏe con người, bị Nhà nước nghiêm cấm sản xuất tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, bị dư luận xã hội lên án mạnh mẽ. Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không lao động chân chính mà lao vào con đường phạm tội, thực hiện hành vi phạm tội một cách tinh vi, khi mua được ma túy để tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng, sau khi bị công an huyện Y kiểm tra bị cáo đã nuốt vào trong cơ thể gói ma túy đang ngậm trong miệng. Trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,5 gam methamphetamine do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian từ 15-18 tháng tù như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp vừa có tác dụng giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bà nội là người có công với nhà nước được huy chương kháng chiến hạng nhất

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4] Hình phạt bổ sung: xét bị cáo là mắc nghiện, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[5] Đối với người đã bán ma túy cho theo lời khai của Thái Bá T trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch của người này nên chưa có căn cứ xử lý

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Thái Bá T túi ni lông màu đen bên trong có chứa 0,5 gam methamphetamine. Sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,3 gram methamphetamine đã niêm phong trong một bì thư của công an huyện Y. Xét vật chứng là ma túy (methamphetamine) là loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Thái Bá T theo lời khai của T tuy nhiên cơ quan điều tra xác minh không có kết quả, do đó cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào có căn cứ xử lý sau.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51; BLHS: Xử phạt bị cáo Thái Bá T 17 (mười bảy) tháng tù về tội” Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo ngày 06/4/2023.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong trong bì thư công an huyện Y, bên trong đựng 0,3 gam methamphetamine

(Vật chứng hiện chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho NK 0101 ngày 19/6/2023)

Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND h. Y
- TAND tỉnh Nghệ An
- THADS h. Y
- Bị cáo; Sở TP
- THAHS
- lưu HS vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiền

